ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 07h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **508 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204659186	Phạm Thị Hoài	An	07/04/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
2	29206530041	Trần Thị Lan	Anh	15/02/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
3	29218046792	Phạm Gia	Bảo	08/04/2005	Thanh Hóa	32CSC6						
4	29204343158	Trịnh Thị Nguyên	Bình	21/10/2005	Đắk Lắk	32CSC6						
5	29204452187	Trần Mỹ	Dung	20/09/2005	Gia Lai	32CSC6						
6	27215426245	Nguyễn Phú Hoàng	Giang	08/10/2003	Đà Nẵng	32CSC6						
7	29208124523	Trương Thị Đức	Hạnh	08/04/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
8	29218034482	Lê Duy	Hậu	05/01/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
9	29218053782	Lê Nguyễn Phước	Hòa	21/09/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
10	27202229755	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	13/08/2003	Đắk Lắk	32CSC6						
11	29208051138	Nguyễn Thị Thu	Mẫn	23/11/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
12	29204855463	Nguyễn Thị	Minh	30/10/2005	Hà Tĩnh	32CSC6						
13	29208036765	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	14/07/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
14	29206657754	Trần Thị Phương	Thảo	27/06/2005	Gia Lai	32CSC6						
15	29204658695	Nguyễn Thị Thiên	Thiên	16/06/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
16	29208058051	Lê Anh	Thư	28/07/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
17	29208121392	Huỳnh Thị Thùy	Trang	20/04/2004	Gia Lai	32CSC6						
18	29207152203	Trần Thị Ánh	Tuyết	19/03/2005	Đà Nẵng	32CHT6						Thi lại
19	29207156109	Võ Thị Tường	Vi	01/10/2005	Quảng Ngãi	32CHT6						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 07h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **609 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29208127149	Trần Thị Thục	Trinh	26/01/2005	Đà Nẵng	32CSC6						
2	29206547383	Lê Thị Thanh	Trúc	23/10/2005	Quảng Trị	32CSC6						
3	29206625768	Vũ Thị Kim	Tuyến	05/11/2005	Đắk Lắk	32CSC6						
4	29204824156	Phan Ngọc	Anh	03/12/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
5	30206544136	Nguyễn Thị	Chính	16/11/2006	Quảng Ngãi	32CYC6						
6	29207264714	Thái Mỹ	Duyên	20/10/2005	Gia Lai	32CYC6						
7	30206541823	Nguyễn Vương	Giang	26/02/2006	Đà Nẵng	32CYC6						
8	29207244044	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	17/08/2005	Quảng Ngãi	32CYC6						
9	29218123477	Trương Văn	Hiếu	03/05/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
10	29208156069	Phan Thị Ánh	Hồng	13/10/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
11	29208041582	Nguyễn Khánh	Huyền	02/08/2005	Quảng Trị	32CYC6						
12	29207257114	Nguyễn Thị Tuyết	Na	03/03/2005	Khánh Hòa	32CYC6						
13	29204926859	Trần Phan Kiều	Oanh	22/06/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
14	32210203279	Nguyễn Minh Anh	Quân	11/05/2008	Lâm Đồng	32CYC6						
15	29208157458	Trương Thục	Quyên	07/11/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
16	29204921872	Võ Nguyễn Nguyên	Thanh	11/05/2005	Đắk Lắk	32CYC6						
17	29208147260	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	25/01/2005	Quảng Ngãi	32CYC6						
18	30206544138	Nguyễn Thị Xuân	Thùy	10/08/2006	Quảng Ngãi	32CYC6						
19	29208051931	Phan Thị Bảo	Trâm	01/12/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
20	29208163491	Nguyễn Bảo	Trâm	26/07/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
21	29208065100	Đoàn Thị Thùy	Trang	26/06/2005	Đà Nẵng	32CYC6						
22	29209321337	Phan Ngọc Thảo	Uyên	21/07/2005	Đà Nẵng	32CYC6						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 07h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **610 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	30206529101	Nguyễn Thị Thu	Uyên	16/11/2006	Quảng Ngãi	32CYC6						
2	30206541382	Nguyễn Thị	Vương	17/05/2006	Quảng Ngãi	32CYC6						
3	30206541820	Nguyễn Thị Tường	Vy	01/01/2006	Đà Nẵng	32CYC6						
4	28212729847	Nguyễn Hồ Duy	Anh	13/12/2004	Đà Nẵng	32SBN7						
5	30212328678	Trần Gia	Bảo	19/03/2006	Khánh Hòa	32SBN7						
6	30214621463	Mai Vũ Đăng	Đoàn	10/09/2006	Đồng Nai	32SBN7						
7	29204959097	Nguyễn Thị Khánh	Linh	03/09/2005	Nghệ An	32SBN7						
8	29206630645	Bùi Thị Minh	Ngân	28/03/2005	Gia Lai	32SBN7						
9	29204639938	Lê Hữu	Ngọc	20/04/2005	Quảng Ngãi	32SBN7						
10	30217763709	Nguyễn Trình Hoàng	Ngọc	17/03/2006	Đà Nẵng	32SBN7						
11	29206659180	Trần Thị Hạnh	Nguyên	17/07/2005	Huế	32SBN7						
12	30207762125	Nguyễn Thị Thu	Nguyệt	10/09/2006	Đắk Lắk	32SBN7						
13	28218049130	Huỳnh Quốc	Phúc	27/04/2002	Đà Nẵng	32SBN7						
14	28205232623	Trương Mỹ	Phương	13/07/2004	Đà Nẵng	32SBN7						
15	29204663433	Nguyễn Ngọc	Phương	11/02/2005	Quảng Trị	32SBN7						
16	29208130490	Hồ Thị Như	Quỳnh	12/03/2005	Đà Nẵng	32SBN7						
17	29212336995	Bùi Huy	Tâm	01/01/2005	Quảng Trị	32SBN7						
18	28206805634	Ngô Ngọc Thúy	Thảo	08/04/2004	Đà Nẵng	32SBN7						Không được dự thi
19	29204658555	Nguyễn Phương	Thảo	17/12/2005	Gia Lai	32SBN7						
20	29208163066	Nguyễn Thị	Thùy	13/02/2005	Đà Nẵng	32SBN7						
21	30205230438	Lê Hà Trang	Thy	02/03/2006	Đà Nẵng	32SBN7						
22	29204624702	Nguyễn Thị Hà	Vi	07/11/2005	Quảng Trị	32SBN7						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 07h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **623 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	30217740448	Phan Chu Nhân	Vinh	24/10/2005	Đà Nẵng	32SBN7						
2	29204656815	Hồ Thị Hồng	Ý	14/11/2005	Gia Lai	32SBN7						
3	28214606741	Đặng Ngọc	Anh	31/01/2004	Đà Nẵng	32SHT7						
4	29204659685	Đinh Thị Mỹ	Duyên	22/07/2005	Lâm Đồng	32SHT7						
5	29206547917	Võ Nguyệt	Hà	09/10/2005	Đà Nẵng	32SHT7						
6	30217653301	Trần Văn Trường	Hải	06/03/2006	Đắk Lắk	32SHT7						
7	29206758780	Đinh Thị	Hồng	14/06/2005	Quảng Ngãi	32SHT7						
8	28214603919	Nguyễn Hữu Anh	Khôi	21/11/2004	Đà Nẵng	32SHT7						
9	28206700481	Phan Trà Hoa	Lê	18/09/2004	Đà Nẵng	32SHT7						
10	27205241528	Phan Thị Huệ	Linh	03/01/2003	Hồ Chí Minh	32SHT7						
11	30207762123	Trương Nguyễn Bảo	Ngọc	19/10/2006	Gia Lai	32SHT7						
12	30207163705	Phan Thị Thanh	Nhàn	14/08/2006	Gia Lai	32SHT7						
13	30217649245	Phạm Hoàng	Phú	18/04/2006	Quảng Ngãi	32SHT7						
14	29219122366	Nguyễn Anh	Phương	21/02/2005	Lâm Đồng	32SHT7						
15	29206539095	Trương Diễm	Quỳnh	29/04/2005	Đà Nẵng	32SHT7						
16	29206557707	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	25/12/2005	Quảng Ngãi	32SHT7						
17	29206759345	Trần Thị Thu	Sương	06/03/2005	Gia Lai	32SHT7						
18	29212330021	Phạm Trường	Tân	02/09/2005	Đà Nẵng	32SHT7						
19	29217764892	Trần Việt	Thắng	15/12/2005	Đà Nẵng	32SHT7						
20	32204103335	Lê Anh	Thư	05/05/2008	Đà Nẵng	32SHT7						
21	29204336910	Hoàng Thị Thanh	Thúy	30/10/2005	Đà Nẵng	32SHT7						
22	30217645278	Võ Đăng	Tín	28/03/2006	Huế	32SHT7						Không được dự thi
23	30206125311	Phạm Nguyễn Kim	Ngọc	26/09/2006	Đà Nẵng	32SHT6						Thi lại

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**